

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2026

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ
(Lô tài sản là 05 Xe ô tô của Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII)

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 202/2026/HĐDV-ĐGTS ngày 26/8/2026 giữa Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII và Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU CHỈNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này cụ thể hoá về nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác liên quan đến việc đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024; Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng điều chỉnh

Các cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc đấu giá tài sản do Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn thực hiện.

ĐIỀU 2. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. *Bước giá* là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

2. *Giá khởi điểm* là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

3. *Website đấu giá trực tuyến* là Trang thông tin đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là **lacvietauction.vn**, được Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt đưa vào đề án đấu giá trực tuyến và được Sở tư pháp Thành phố Hà Nội phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến theo Quyết định số 163/QĐ-STP ngày 17 tháng 06 năm 2020.

4. *Người mua được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản.

5. *Người tham gia đấu giá* là cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá để mua tài sản đấu giá theo quy định của Quy chế này.

6. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức có mức trả giá hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

7. *Giá trả hợp lệ* là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với số tự nhiên lần bước giá.

Công thức trả giá hợp lệ: $\text{Giá trả hợp lệ} = \text{Giá khởi điểm} + n \text{ lần bước giá}$ (n là các số tự nhiên: 1,2,3,4,5,6... vv). Khách hàng trả giá đầu tiên được trả bằng giá khởi điểm. Trường hợp người tham gia đấu giá bỏ sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp.

8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

10. *Đồng tiền sử dụng* trong mọi giao dịch theo Quy chế phiên đấu giá này là Việt Nam đồng (viết tắt là đồng).

11. *Ngày* là ngày dương lịch, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

12. *Ngày làm việc* là các ngày từ thứ hai đến thứ sáu và ngày làm việc bù theo quy định, trừ ngày nghỉ lễ, tết và ngày được nghỉ bù theo quy định.

13. *Giờ* là giờ được ghi nhận trên hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến **lacvietauction.vn**, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7.

14. *Thời gian* là thời gian của hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến **lacvietauction.vn**, được tính theo múi giờ Việt Nam GMT +7, độ chính xác là 1/1000 giây.

15. *Các từ ngữ, thuật ngữ khác*: Các từ ngữ, thuật ngữ trong bản Quy chế phiên đấu giá này được sử dụng và hiểu theo nghĩa các từ ngữ, thuật ngữ theo Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024, Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

CHƯƠNG II – NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

ĐIỀU 3. TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn

Trụ sở chính: 111A Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì, Tp. HCM.

Điện thoại: 028.22455.120/ 0938.792122.

ĐIỀU 4. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII

Địa chỉ: Số 18 tuyến tránh Quốc lộ 1, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh.

ĐIỀU 5. TÀI SẢN, GIÁ KHỞI ĐIỂM CỦA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

- Tên tài sản đấu giá, giá khởi điểm, số lượng, chất lượng: Lô tài sản là 05 Xe ô tô.

STT	Tên tài sản	Số lượng	Chất lượng	Giá khởi điểm (đồng)
1	Xe ô tô phục vụ công tác chung nhãn hiệu Ford Transit, biển số 63A-006.23, số khung: RL3MLTGMCCSR28546, Số máy: C9P14574-DURATORQ4D243H	01	Năm sản xuất: 2012, năm đưa vào sử dụng: 2012	110.000.000
2	Xe ô tô chuyên dùng nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số 62A-004.25, số khung: JMYLNV93W8J000602, Số máy: 6G72TN2999	01	Năm sản xuất: 2008, năm đưa vào sử dụng: 2008	80.000.000
3	Xe ô tô chuyên dùng nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số 62P-0813, số khung: JMYLNV93W8J000566, Số máy: 6G72TN1306	01	Năm sản xuất: 2008, năm đưa vào sử dụng: 2008	80.000.000

4	Xe ô tô chuyên dùng nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số 66A-0780, số khung: JMYLNV93W8J000571, Số máy: 6G72TN1807	01	Năm sản xuất: 2008, năm đưa vào sử dụng: 2008	80.000.000
5	Xe ô tô chuyên dùng nhãn hiệu Mitsubishi Pajero, biển số 66A-0781, số khung: JMYLNV93W8J000575, Số máy: 6G72TN0353	01	Năm sản xuất: 2008, năm đưa vào sử dụng: 2008	80.000.000
Tổng giá khởi điểm (Không bao gồm Thuế GTGT)				430.000.000

***Lưu ý: Tài sản được bán theo lô, không tách riêng từng xe**

- Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản:

- Quyết định số 1208/QĐ-KBXVIII ngày 08/7/2026 của Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII về việc thanh lý xe ô tô năm 2026;

- Quyết định số 1356/QĐ-KBXVIII ngày 05/8/2026 của Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII về việc phê duyệt giá khởi điểm và bước giá bán đấu giá thanh lý tài sản công là 05 xe ô tô năm 2026;

- Các văn bản khác có liên quan đến tài sản đấu giá.

ĐIỀU 6. TIỀN MUA HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ, TIỀN ĐẶT TRƯỚC, BƯỚC GIÁ

- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 100.000 đồng (*Bằng Một trăm nghìn đồng*).

- Tiền đặt trước: 86.000.000 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu đồng*).

- Bước giá cố định: 50.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi triệu đồng*).

ĐIỀU 7. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM XEM TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người đăng ký tham gia đấu giá xem tài sản như sau:

1. Thời gian xem tài sản đấu giá:

1.1 Xem tài sản đấu giá trực tuyến: Người tham gia đấu giá có thể xem hình ảnh, tài liệu, thông tin pháp lý của tài sản đấu giá tại Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

1.2 Xem tài sản đấu giá trực tiếp: Người tham gia đấu giá đăng ký xem tài sản với Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn xem tài sản Từ 09/9/2026 đến 14/9/2026 (giờ hành chính).

1.3 Việc xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với người tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá, chấp nhận hiện trạng tài sản, các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về tài sản đấu giá và thông tin liên quan đến tài sản đấu giá trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng tự chi trả. Các khách hàng không đi xem tài sản đấu giá được coi là đã chấp nhận hiện trạng thực tế của tài sản (tài sản có sao bán vậy)

và không có quyền khiếu kiện khiếu nại về tài sản đấu giá (Số điện thoại liên hệ xem tài sản: Anh Quang: 0397 327 798).

1.4 Trong trường hợp không liên hệ được số điện thoại nêu trên, khách hàng phải thông báo ngay bằng điện thoại cho Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hỗ trợ (Số điện thoại liên hệ: 0979.784.955).

2. Địa điểm xem tài sản đấu giá: Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII- Địa chỉ: số 18 tuyến tránh Quốc lộ 1, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh

ĐIỀU 8. NGUYÊN TẮC, HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC ĐẤU GIÁ

1. Nguyên tắc đấu giá tài sản:

- Tuân thủ quy định của pháp luật.
- Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.

- Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

2. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

3. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Công thức trả giá hợp lệ: $\text{Giá trả hợp lệ} = (\text{Giá khởi điểm}) + (n) \times (\text{bước giá})$

(n) là các số tự nhiên: 1,2,3,4,5,6... vv). Khách hàng trả giá đầu tiên được trả bằng giá khởi điểm. Trường hợp người tham gia đấu giá trả sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp.

ĐIỀU 9. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC THAM GIA ĐẤU GIÁ, ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ

1. Đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá:

- Cá nhân/Tổ chức có đủ năng lực hành vi dân sự; tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam có nhu cầu mua tài sản đấu giá.

- Một tổ chức chỉ được một đơn vị tham gia đấu giá; có hai (2) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, công ty mẹ và công ty con, doanh nghiệp liên doanh với một bên góp vốn trong liên doanh thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá.

2. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người làm việc trong Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

3. Điều kiện tổ chức phiên đấu giá, đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá:

- Phiên đấu giá được tổ chức khi có ít nhất từ 01 đối tượng trở lên đáp ứng đủ điều kiện tham gia đấu giá và đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ.

- Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 2a Điều 49 của Luật Đấu giá; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

ĐIỀU 10. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

1. Khách hàng tham gia đấu giá phải đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ tại trang đấu giá trực tuyến: **lacvietauction.vn**, nộp tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này.

2. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá theo cách thức sau:

+ Người tham gia đấu giá mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và đăng ký tài khoản truy cập trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **<https://lacvietauction.vn>**.

+ Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia cuộc đấu giá trực tuyến trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **<https://lacvietauction.vn>**.

+ Mỗi hồ sơ bao gồm 01 bộ như sau:

++ *Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo biểu mẫu Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn);*

++ *CCCD (đối với cá nhân); Giấy phép đăng ký kinh doanh và CCCD/Căn cước của người đại diện pháp luật (đối với tổ chức) (bản photo);*

++ *Tải lên File scan từ bản gốc các giấy tờ lên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: lacvietauction.vn: Ảnh chụp CCCD/Căn cước mặt trước và mặt sau (đối với cá nhân);*

++ *Đăng ký kinh doanh và ảnh chụp CCCD/Căn cước mặt trước và mặt sau của người đại diện pháp luật (đối với tổ chức);*

+ Người tham gia đấu giá nộp tiền mua hồ sơ: **100.000 đồng** (phí đăng ký tham gia đấu giá) bằng hình thức chuyển khoản như sau:

- Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn
- Số tài khoản: 6460201005069 tại Agribank Tân Phú.
- Nội dung nộp: “*Tên khách hàng*” *nộp tiền phí hồ sơ: 05 Xe ô tô Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII.*

3. Nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

3.1) Khách hàng truy cập vào website lacvetauction.vn để đăng nhập tài khoản, lựa chọn tài sản muốn đăng ký tham gia đấu giá, Khách hàng scan đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu, các tài liệu khác (bắt buộc) của khách hàng kèm theo hồ sơ theo quy định như Quy chế cuộc đấu giá này của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn trong phần tài liệu liên quan (Người tham gia điền đầy đủ thông tin, đóng dấu, ký ghi rõ họ tên), Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Căn cước công dân của người đại diện theo pháp luật của tổ chức để tải lên website, thêm các tài liệu nêu trên vào phần “tải lên hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá” sau đó kích vào nút “Đăng ký tham gia đấu giá” để hoàn thành đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến.

3.2) Khách hàng tải lên hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá (thành phần hồ sơ theo quy định tại Điều 10 của Quy chế cuộc đấu giá này) tại trang đấu giá trực tuyến lacvetauction.vn. Trường hợp khách hàng đã hoàn tất nghĩa vụ nộp tiền đặt trước nhưng không thực hiện việc tải hồ sơ lên trang trực tuyến: lacvetauction.vn theo đúng thời gian quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này thì mặc nhiên là khách hàng không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Thời gian giải đáp thắc mắc khách hàng mua hồ sơ, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tham khảo hồ sơ: Trong giờ hành chính từ 07h30 ngày 28/8/2026 đến 17h00 ngày 11/9/2026 qua số điện thoại 0981.192808/028.22450120.

Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền mạng để tiến hành tạo tài khoản truy cập trang thông tin đấu giá trực tuyến để đảm bảo việc đăng ký đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải cung cấp chính xác, trung thực, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tham gia đấu giá và thông tin tài khoản tại Điều 15 Quy chế này.

- Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký tham gia đấu giá sẽ là không đủ điều kiện tham gia đấu giá kể cả đối với các khách hàng đã nộp tiền mua hồ sơ đấu giá (phí đăng ký tham gia đấu giá), tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày phiên đấu giá kết thúc.

Khách hàng có thể liên hệ qua điện thoại: 0981.192808 Nhi; 028.22450120 hoặc vào trang đấu giá trực tuyến (<https://lacvetauction.vn>) để được hướng dẫn trực tiếp.

ĐIỀU 11. THAM KHẢO HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ

Cá nhân, tổ chức có thể tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá miễn phí tại:

- Trang thông tin đấu giá trực tuyến: lacvetauction.vn;

- Cổng Đầu giá tài sản quốc gia (Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đầu giá tài sản) - dgts.moj.gov.vn;

- Trang điện tử của Công ty đầu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: daugialamsonsaigon.vn;

- Trụ sở Công ty đầu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: 111A Tân Sơn Nhì, P. Tân Sơn Nhì, TP.HCM (trong giờ hành chính; trừ thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ, tết và ngày nghỉ bù theo quy định).

ĐIỀU 12. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM BÁN HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẦU GIÁ, TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẦU GIÁ

1. Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đầu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đầu giá:
Bán hồ sơ mời tham gia đầu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đầu giá từ **07h30 ngày 28/8/2026 đến 17h00 ngày 11/9/2026**. Mua hồ sơ đăng ký tham gia đầu giá và nộp hồ sơ tại Trang thông tin đầu giá trực tuyến: lacvietauction.vn. Khách hàng phải thực hiện việc đăng ký tham gia đầu giá tại Trang thông tin đầu giá trực tuyến: lacvietauction.vn đúng thời gian quy định tại Quy chế cuộc đầu giá này (đăng ký tham gia đầu giá đến 17 giờ 00 phút ngày cuối cùng của thời hạn đăng ký tham gia đầu giá ngày 11/9/2026). Các trường hợp nộp hồ sơ và đăng ký tài khoản đầu giá sau thời gian trên sẽ bị coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia đầu giá.

2. Địa điểm: Trang thông tin đầu giá trực tuyến: lacvietauction.vn. Trong trường hợp khách hàng có vướng mắc khó khăn gì trong quá trình đăng ký trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến thì khách hàng liên hệ trực tiếp với Công ty đầu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn cụ thể chi tiết. Số điện thoại liên hệ: 0981.192808/028.22455120.

Mỗi cá nhân, tổ chức đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 9 Quy chế này chỉ được đăng ký duy nhất 01 (một) tài khoản tham gia đầu giá, trả giá.

ĐIỀU 13. THỜI GIAN, CÁCH THỨC NỘP TIỀN ĐẶT TRƯỚC

1. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 07h30 ngày 28/8/2026 đến 17h00 ngày 11/9/2026.

2. Cách thức nộp tiền đặt trước: Người tham gia đầu giá chuyển khoản theo chỉ dẫn sau:

+ Tên tài khoản: Công ty đầu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn;

+ Số tài khoản: 6460201019641 tại Agribank chi nhánh Tân Phú.

+ Nội dung: ***“Tên khách hàng” nộp tiền đặt trước tham gia đầu giá: 05 Xe ô tô Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII***.

Tất cả các trường hợp khách hàng chuyển tiền sai số tài khoản, sai số tiền theo hướng dẫn như trên đều được coi là không hợp lệ.

❖ **Người đăng ký tham gia đầu giá lưu ý những nội dung:**

- Người tham gia đầu giá nộp tiền đặt trước thông qua hình thức chuyển khoản thì khoản tiền đặt trước của khách hàng phải báo **“có”** trong tài khoản của Công ty đầu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn trong thời gian quy định.

- Mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do khách hàng chịu.

- Người không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp bị tịch thu khoản tiền đặt trước sẽ được hoàn trả khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 14. THỜI GIAN TỔ CHỨC PHIÊN ĐẤU GIÁ:

- **Thời gian điểm danh:** Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá trong khoảng thời gian: **Bắt đầu từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2026.** Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế phiên đấu giá này thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

- **Thời gian trả giá:** Bắt đầu từ 10 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2026.

- **Tại địa điểm:** Trang thông tin đấu giá trực tuyến: lacvietauction.vn.

ĐIỀU 15. HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Cá nhân, tổ chức tạo tài khoản truy cập và đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

a. Đối với cá nhân:

- Họ và tên;
- Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ;
- Địa chỉ email liên hệ;
- Ngày tháng năm sinh;
- Địa chỉ theo hộ khẩu thường trú;
- Giới tính;
- Căn cước công dân/Căn cước/hộ chiếu; ngày cấp; nơi cấp
- Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến ảnh mặt trước và sau chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu;
- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

b. Đối với tổ chức:

- Tên tổ chức;
- Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ;



- Địa chỉ email liên hệ;
- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ trụ sở;
- Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến văn bản (định dạng đuôi .PDF; .DOC; .DOCX) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của tổ chức; Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của tổ chức tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

Lưu ý:

- Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã đăng ký, tài liệu đăng tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn. Trường hợp cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tài khoản, tham dự phiên đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng và bảo mật tài khoản, mật khẩu truy cập trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Điều chỉnh Hồ sơ tham gia đấu giá:

Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, Hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận Hồ sơ tham gia đấu giá chưa kết thúc.

ĐIỀU 16. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ:

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

- a. Được tham dự phiên đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;
- b. Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Tài sản đấu giá;
- c. Được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến nếu không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước;
- d. Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trước ngày phiên đấu giá được tổ chức.

2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

- a. Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật;
- b. Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại thông báo, quy chế phiên đấu giá;
- c. Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;
- d. Người tham gia đấu giá phải đảm bảo trang thiết bị khi tham gia đấu giá; chịu trách nhiệm trong trường hợp hệ thống mạng của mình gặp sự cố dẫn đến không thể tham gia đấu giá, trả giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;
- đ. Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu phiên đấu giá đến thời gian kết thúc phiên đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn và truy cập vào phiên đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;
- e. Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 17. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI TRÚNG ĐẤU GIÁ

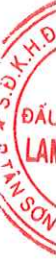
1. Quyền của người trúng đấu giá:

- a. Được yêu cầu Người có tài sản ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;
- b. Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

2. Trách nhiệm của người trúng đấu giá:

- a. Ký biên bản đấu giá theo quy định;
- b. Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Người có tài sản đấu giá;
- c. Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho Người có tài sản theo quy định tại Quy chế này hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật có liên quan. Nhận bàn giao tài sản theo hiện trạng thực tế của tài sản đấu giá (tài sản có sao bán vậy).
- d. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

ĐIỀU 18. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN PHIÊN ĐẤU GIÁ



1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng tải Quy chế cuộc đấu giá, Thông báo công khai việc đấu giá, kèm theo danh mục tài sản, hình ảnh, tài liệu liên quan đến tài sản (nếu có) trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

2. Người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản trực tiếp theo Quy chế phiên đấu giá; đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Người tham gia đấu giá được hướng dẫn đăng ký một tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đăng ký.

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia Trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Khi hồ sơ tham gia đấu giá của Người tham gia đấu giá nộp đầy đủ, hợp lệ, người tham gia đấu giá được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế phiên đấu giá.

4. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo thông báo đấu giá tài sản đã được công bố.

Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Phiên đấu giá kết thúc khi hết thời gian đấu giá.

5. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

6. Đấu giá viên được Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

7. Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ Email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 19. THÔNG BÁO KẾT QUẢ PHIÊN ĐẤU GIÁ

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã khách hàng trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

ĐIỀU 20. BIÊN BẢN ĐẤU GIÁ

1. Biên bản đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc phiên đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của Người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và được nộp vào ngân sách của người có tài sản đấu giá.

ĐIỀU 21. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM BỊ TRUẤT QUYỀN THAM GIA ĐẤU GIÁ

Người tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp sau đây:

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá.

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản.

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

5. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

6. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 23 Quy chế này.

7. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật đấu giá và pháp luật có liên quan.

ĐIỀU 22. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI TIỀN ĐẶT TRƯỚC

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

***Lưu ý:** Thuật ngữ “không tham dự phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) theo Điều 14 Quy chế phiên đấu giá này.*

2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 21 Quy chế này.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 23 của Quy chế này.

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 24 của Quy chế này.

Xử lý tiền đặt trước: Theo quy định Điều 39 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024.

Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vi phạm Khoản 6 Điều Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt trước của khách hàng vi phạm vào tài khoản của người có tài sản đấu giá.

ĐIỀU 23. RÚT LẠI GIÁ ĐÃ TRẢ

1. Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham dự phiên đấu giá và mất tiền đặt trước.

ĐIỀU 24. TỪ CHỐI KẾT QUẢ TRÚNG ĐẤU GIÁ

1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối” trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề. Nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi thông báo về quyền trúng đấu giá trên màn hình của người trả giá liền kề có thời gian trả giá sớm nhất. Nếu người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá thì họ phải bấm vào nút “Chấp nhận”. Trường hợp người trả giá liền kề đó không bấm “Chấp nhận” hoặc không thao tác trên hệ thống. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi email tới người đó. Nếu người đó bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, thì người đó sẽ là Người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề. Nếu người trả giá liền kề không bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong thời gian quy định trên thì coi như là không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

ĐIỀU 25. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH DO LỖI KỸ THUẬT CỦA HỆ THỐNG ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến phiên đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hủy kết quả đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá sau khi phiên đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

ĐIỀU 26. HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

1. Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

2. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá.

3. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả đấu giá tài sản do Công ty đấu giá hợp danh L:am Sơn Sài Gòn chuyển, Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII thực hiện ký Hợp đồng mua bán tài sản với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá chưa đến ký hợp đồng mua bán tài sản mà không được sự đồng ý bằng văn bản của Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII thì người trúng đấu giá không được nhận lại khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Số tiền đặt cọc trên thuộc về người có tài sản đấu giá. Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII có trách nhiệm thông báo tới người trúng đấu giá và tổ chức đấu giá về việc xử lý tiền đặt cọc.

4. Hợp đồng phải thể hiện đầy đủ những nội dung sau:

- Giá bán tài sản trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là giá trả cao nhất, hợp lệ được ghi tại Biên bản đấu giá tài sản.

- Nguồn gốc tài sản đấu giá.

- Thời hạn, phương thức thanh toán.

- Thời điểm bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan.

- Trách nhiệm, quyền lợi cụ thể của các Bên.

5. Trường hợp có bất kỳ vi phạm nào của các Bên tham gia ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì việc xử lý những vi phạm này sẽ căn cứ vào các cam kết ràng buộc trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá đã ký kết và các quy định hiện hành của Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng như quy định của Quy chế này.

ĐIỀU 27. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

- Người mua được tài sản phải thanh toán 100% giá trị giá trúng đấu giá sau khi trừ đi khoản tiền đặt cọc (là khoản tiền đặt trước chuyển thành) cho Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kể từ ngày hợp đồng mua bán có hiệu lực.

- Trường hợp quá thời hạn quy định thanh toán như trên mà người mua tài sản chưa thanh toán đủ số tiền mua tài sản thì Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII thực hiện hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết và người mua tài sản phải bồi thường số tiền tương ứng với khoản tiền đặt cọc. Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII được bán tài sản cho người đã trả giá liền kề tại cuộc đấu giá nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá trúng đấu giá và người đã trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản thì Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII thực hiện xử lý theo quy định tại Điều 25

Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 (Căn cứ điểm b khoản 7 Điều 24 của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công).

Địa điểm và phương thức thanh toán: người mua được tài sản thanh toán toàn bộ số tiền mua trực tiếp vào tài khoản của Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII theo hợp đồng mua bán

ĐIỀU 28. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG THỨC BÀN GIAO TÀI SẢN

1. Thời gian bàn giao tài sản: Trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII nhận đủ tiền bán đấu giá, Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII tiến hành giao tài sản bán đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và kể từ thời điểm này khách hàng mua được tài sản phải chịu trách nhiệm đối với tài sản mà mình đã nhận bàn giao.

3. Nếu quá thời hạn trên mà Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII không làm thủ tục bàn giao như trên thì các bên phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại gây ra cho Người trúng đấu giá.

ĐIỀU 29. TRÁCH NHIỆM VỀ GIÁ TRỊ, CHẤT LƯỢNG CỦA TÀI SẢN

Người có tài sản đấu giá chịu trách nhiệm mọi vấn đề pháp lý trước pháp luật về quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền được xử lý tài sản cũng như giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá.

ĐIỀU 30. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Mọi khiếu nại, tranh chấp liên quan đến việc đấu giá tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế phiên đấu giá tài sản này./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
LAM SƠN SÀI GÒN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHẠM THỊ THUỶ DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP
DONG THAP PROVINCE'S PUBLIC SECURITY
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
THE TRAFFIC POLICE DIVISION

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE

Số (Number): 001990

Mẫu 05 BH theo TT

số 01/2007/TT-BCA(C11) ngày 02/01/2007

Tên chủ xe (Owner's full name):

Số máy (Engine N°):

KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐỒNG THÁP 6G72-TN1807

Địa chỉ (Address):

Số khung (Chassis N°):

95.Nguyễn Huệ-Phường 1-TPCL

8J000571

Nhãn hiệu (Brand): MITSUBISHI

Tên động cơ (B. of E.): 6G72

Loại xe (Type): Chở tiền

Dung tích (Capacity): 2972

Màu sơn (Color): Đen

Công suất (Horsepower):

Năm sản xuất (Year of manufacture): 2008

Tự trọng (Empty weight):

Kích thước bao: Dài (Length): m; Rộng (Width): m; Cao (Height): m

Overall dimension 4,900 1,845 1,870

Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit): 05 đứng (Stand): nằm (Lie): Hàng hoá: 300 kg

Gross weight: Seat capacity 05 Goods: 300

Đăng ký xe có giá trị đến ngày 31 tháng 12 năm 2033

Valid until date

Biển số đăng ký

Đăng nhập ngày (date) 09 tháng 07 năm 2008

(N°Plate)

Trưởng phòng

66A-0780

Đăng ký lần đầu ngày:

Date of first registration

30/06/2008

Thượng tá HO DUNG AO

CHỦ XE, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers should be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Chứng nhận kiểm định. Nộp lại Chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Cơ sở đăng kiểm.

Vehicle operators must carry the inspection certificate while in traffic. Return the inspection certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Centers.

2. Không sử dụng Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định bị sửa chữa, tẩy xóa nội dung và làm giả.

Do not use inspection certificates or inspection stickers that have been altered, erased, or forged.

3. Phải bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật của phương tiện; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hành vi đưa phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ.

Perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition; legally liable for operating a vehicle that fails to meet technical safety and environmental protection requirements to participate in road traffic.

4. Không cải tạo trái phép; cố ý can thiệp, làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ.

Do not conduct unauthorized vehicle modifications; intentionally alter the odometer; or illegally cut, weld, erase, tamper with, or re-stamp the chassis number or engine number.

5. Không tự ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm định; Không thuê, mượn phụ tùng chỉ để thực hiện việc kiểm định.

Do not independently interfere with or alter the vehicle's control software or engine registered with regulatory authorities to manipulate inspection results; do not rent or borrow parts solely for inspection purposes.

6. Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định không còn hiệu lực khi xe bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

The inspection certificate and inspection sticker are no longer valid if the vehicle is involved in a traffic accident to the extent that it no longer meets technical safety and environmental protection requirements.

BỘ XÂY DỰNG CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

MOC – Vietnam Register

Ng: VA 3225450

CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

Biển đăng ký: 66A-0780
(Registration plate)

Số quản lý PT: 6601S-006127
(Vehicle inspection No.)

Nhóm phương tiện (Vehicle's group): ô tô chuyên dùng

Loại phương tiện: ô tô chở tiền
(Vehicle's type)

Sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường
(Clean, green energy vehicle)

Cho phép tự động hoá ☐ Một phần ☐ Toàn phần
(Allows automation) (Partially) (Fully)

Nhãn hiệu, tên thương mại: MITSUBISHI
(Trademark, Commercial name)

Mã kiểu loại (Model code): PAJERO GL

Số động cơ (Engine No): 6G72TN1807

Số khung (Chassis No): JMYLNV93W8J000571

Năm, Nước sản xuất: 2008, Nhật Bản
(Production year, Country)

Niên hạn sử dụng:
(Lifetime limit to)

Có kinh doanh vận tải (Commercial) ☐ Có cải tạo (Modification): ☐

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1560/1560 (mm)
(Wheel formula) (Wheel tread)

Kích thước bao (Overall dimensions): 4900x1845x1870 (mm)

Kích thước lồng thùng xe: (mm)

(Inside dimensions of cargo desk)

Khoảng cách trục (Wheel base): 2780 (mm)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): 2095 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP LN: 300/300 (kg)

(Design/Authorized cargo pay mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP LN: (kg)

(Design/Authorized towed mass)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP LN: 2720/2720 (kg)

(Design/Authorized total mass)

Số người cho phép chở (không bao gồm người lái) Ngồi: 4 Đứng: 0 Nằm: 0
(Permissible No of Pers carried, not include driver: seating, standing, lying)

Loại động cơ đốt trong (Engine type): 4 xi lanh thẳng hàng

- Ký hiệu (Engine model): 6G72

- Thể tích làm việc (Engine Displacement): 2972 (cm3)

- Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 133kW/5250rpm
(Maximum engine output/rpm)

- Loại nhiên liệu (Fuel): Xăng

Loại động cơ điện:

(Motor type)

- Số lượng, ký hiệu:

(Number of motors, motor model)

- Điện áp/ Tổng CS động cơ điện:

(Voltage/ Total rated power of motors)

- Loại ắc quy (Battery type):

- Điện áp/dung lượng ắc quy (Voltage/Capacity):

(No:) VA-3225450

E9C4F02E

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 235/80R16

2: 2; 235/80R16

Số phiếu kiểm định

(Inspection Report No)

6601S-24733/25

Có hiệu lực đến hết ngày (Valid until)

28/05/2026

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 11 năm 2025

(Issued on: Day/Month/Year)

CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM

(INSPECTION CENTER)



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe (Equipped with camera)

PT không được cấp tem KĐ (Vehicle not issued with inspection stamp)

Ghi chú (Notes):

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP
DONG THAP PROVINCE'S PUBLIC SECURITY

PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
THE TRAFFIC POLICE DIVISION

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE

Số (Number): 001943

Mẫu 05 BH theo TT
số 01/2007/TT-BCA(C11) ngày 02/01/2007

Tên chủ xe (Owner's full name):

Số máy (Engine N^o):

Địa chỉ (Address):

Số khung 6G72-TN0353

Nhãn hiệu (Brand): 95 Nguyễn Huệ-P1-TPCL

Tên động cơ 8J000575

Loại xe (Type): MITSUBISHI

Dung tích (Capacity): 6G72

Màu sơn (Color): Chờ tiền

Công suất (Horsepower): 29.72

Năm sản xuất (Year of manufacture): Xám - Đen

Tự trọng (Empty weight):

Kích thước bao: -Dài (Length):

m; Rộng (Width):

m; Cao (Height):

m

Overall dimension

4,900

1,845

1,870 kg

Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit):

dùng (Stand):

năm (Lie):

Hàng hóa:

kg

Gross weight: Seat capacity

Đăng ký xe có giá trị đến ngày

tháng

năm

Biển số đăng ký

Đồng Tháp ngày (date)

tháng

năm

(N^oPlate)

Trưởng phòng

66A-0781

Đăng ký lần đầu ngày:

Date of first registration

30/06/2008

Thượng tá: HU DUNG AO

CHỦ XE, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers should be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Chứng nhận kiểm định. Nộp lại Chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Cơ sở đăng kiểm.

Vehicle operators must carry the inspection certificate while in traffic. Return the inspection certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Centers.

2. Không sử dụng Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định bị sửa chữa, tẩy xóa nội dung và làm giả.

Do not use inspection certificates or inspection stickers that have been altered, erased, or forged.

3. Phải bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật của phương tiện; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hành vi đưa phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ.

Perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition; legally liable for operating a vehicle that fails to meet technical safety and environmental protection requirements to participate in road traffic.

4. Không cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ.

Do not conduct unauthorized vehicle modifications; intentionally alter the odometer; or illegally cut, weld, erase, tamper with, or re-stamp the chassis number or engine number.

5. Không tự ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm định; Không thuê, mượn phụ tùng chỉ để thực hiện việc kiểm định.

Do not independently interfere with or alter the vehicle's control software or engine registered with regulatory authorities to manipulate inspection results; do not rent or borrow parts solely for inspection purposes.

6. Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định không còn hiệu lực khi xe bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

The inspection certificate and inspection sticker are no longer valid if the vehicle is involved in a traffic accident to the extent that it no longer meets technical safety and environmental protection requirements.

BỘ XÂY DỰNG CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

MOC - Vietnam Register

No: VA 2236522

CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

Biển đăng ký: 66A-0781
(Registration plate)

Số quản lý PT: 6601S-006126
(Vehicle inspection No.)

Nhóm phương tiện (Vehicle's group): ô tô chuyên dùng

Loại phương tiện: ô tô chở tiền
(Vehicle's type)

Sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường
(Clean, green energy vehicle)

Cho phép tự động hoá
(Allows automation)

☐ Một phần
(Partially)

☐ Toàn phần
(Fully)

Nhãn hiệu, tên thương mại: MITSUBISHI
(Trademark, Commercial name)

Mã kiểu loại (Model code): PAJERO GL

Số động cơ (Engine No): 6G72TN0353

Số khung (Chassis No): JMYLNV93W8J000575

Năm, Nước sản xuất: 2008, Nhật Bản
(Production year, Country)

Niên hạn sử dụng:
(Lifetime limit to)

Có kinh doanh vận tải (Commercial)

☐ Có cải tạo (Modification): ☐

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1560/1560 (mm)
(Wheel formula) (Wheel tread)

Kích thước bao (Overall dimensions): 4900x1845x1870 (mm)
Kích thước lòng thùng xe: (mm)
(Inside dimensions of cargo desk)

Khoảng cách trục (Wheel base): 2780 (mm)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): 2095 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP LN: 300/300 (kg)
(Design/Authorized cargo pay mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP LN: (kg)
(Design/Authorized towed mass)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP LN: 2720/2720 (kg)
(Design/Authorized total mass)

Số người cho phép chở (không bao gồm người lái) Ngồi: 4 Đứng: 0 Năm: 0
(Permissible No of Pers carried, not include driver: seating, standing, lying)

Loại động cơ đốt trong (Engine type): 4 xi lanh thẳng hàng

- Ký hiệu (Engine model): 6G72

- Thể tích làm việc (Engine Displacement): 2972 (cm3)

- Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 133kW/5250rpm
(Maximum engine output/rpm)

- Loại nhiên liệu (Fuel): Xăng

Loại động cơ điện:

(Motor type)

- Số lượng, ký hiệu:

(Number of motors, motor model)

- Điện áp/ Tổng CS động cơ điện:

(Voltage/ Total rated power of motors)

- Loại ắc quy (Battery type):

- Điện áp/dung lượng ắc quy (Voltage/Capacity):

(No:) VA-2236522

EE1DB6FC

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; 235/80R16

2: 2; 235/80R16

Số phiếu kiểm định

(Inspection Report No)

6601S-17847/25

Có hiệu lực đến hết ngày (Valid until)

27/02/2026

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 8 năm 2025

(Issued on: Day/Month/Year)

CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM

(INSPECTION CENTER)



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe (Equipped with camera)

PT không được cấp tem KĐ (Vehicle not issued with inspection stamp)

Ghi chú (Notes):

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Socialist Republic of Vietnam
Independence - Freedom - Happiness

CÔNG AN TỈNH LONG AN

Long An Province's Public security

PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG

The traffic police Division

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

Car Registration Certificate

Số (Number): 62 006796

Tên chủ xe (Owner's full name):

KHO BẠC NHÀ NƯỚC LONG AN

Địa chỉ (Address):

112 Trương Định, P1, TPTân An, LA

Nhãn hiệu (Brand): MITSUBISHI Số loại (Model code): PAJERO

Số máy (Engine N°): 6G72TN2999

Số khung (Chassis N°): JMYLNV93W8J000602

Màu sơn (Color): Xanh

Số chỗ ngồi (Sit): 5

Hoạt động trong phạm vi:

Biển số đăng ký

(N° plate)

(X)

62A-004.25

Giá trị đến ngày

(Date of expiry):

Long An, ngày 02 tháng 12 năm 2021

TRƯỞNG PHÒNG

Thượng tá Trương Thanh Ngân

CHỦ PHƯƠNG TIỆN, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the followings:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.

When operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must be displayed. Return certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Center.

2. Lái xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển báo hiệu đường bộ đặt trước công trình.

When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with road warning signs put forward its.

3. Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của xe giữa hai kỳ kiểm định.

During two consecutive inspections, perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition.

4. Khi có thay đổi thông tin hành chính, thông số kỹ thuật phải đến Đơn vị đăng kiểm để được hướng dẫn làm thủ tục ghi nhận thay đổi.

When roaming, transfer of vehicle ownership, renovation, modification of frame (chassis) or changing of engine No, ... the concerned Inspection Center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.

5. Xe cơ giới bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định phải sửa chữa, khắc phục và đến Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.

A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements for technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.

6. Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.

A certificate of inspection should not be used as a basic for transferring vehicle.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM

MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

No: DC 0241023

Biển đăng ký: 62A-004.25
(Registration plate)

Số quản lý PT: 1501V-018030
(Vehicle inspection No.)

Loại phương tiện: ô tô chở tiền
(Vehicle's type)

Nhãn hiệu, tên thương mại: MITSUBISHI
(Trademark, Commercial name)

Mã kiểu loại (Model code): PAJERO GL

Số động cơ (Engine No): 6G72TN2999

Số khung (Chassis No): JMYLNV93W8J000602

Năm, Nước sản xuất: 2008, Nhật Bản
(Production year, Country)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1560/1560 (mm)
(Wheel formula) (Wheel tread)

Kích thước bao (Overall dimensions): 4900x1845x1870 (mm)
(mm)

Kích thước lồng thùng xe: 720x1030x960 (mm)
(Inside dimensions of cargo desk)

Khoảng cách trục (Wheel base): 2780 (mm)

Khối lượng bản thân (Kerb mass): 2095 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP LN: 300/300 (kg)
(Design/Authorized cargo pay mass)

Khối lượng kéo theo TK/CP LN: (kg)

Khối lượng toàn bộ theo TK/CP LN: 2720/2720 (kg)
(Design/Authorized total mass)

Số người cho phép chở (không bao gồm người lái) ngồi: 4 đứng: 0 nằm: 0
(Permissible No of Pers carried, not include driver: seating, standing, lying)

Loại động cơ đốt trong (Engine type):

- Ký hiệu (Engine model): 6G72

- Thể tích làm việc (Engine Displacement): 2972 (cm3)

- Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 133kW/5250rpm

(Maximum engine output/rpm)

- Loại nhiên liệu (Fuel): Xăng

(No:) DC-0241023 3645894A

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)
1: 2; 235/80R16
2: 2; 235/80R16

Số phiếu kiểm định
(Inspection Report No)

6201S-01385/25

Có hiệu lực đến hết ngày (Valid until)

12/07/2025

Long An, ngày 13 tháng 1 năm 2025
(Issued on Day/Month/Year)

CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM
(INSPECTION CENTER)

TRUNG TÂM
ĐĂNG KIỂM
XE CƠ GIỚI
HỒ Văn Dũng



Có kinh doanh vận tải (Commercial)

☐ Có cải tạo (Modification):

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe (Equipped with camera)

PT không được cấp tem KĐ (Vehicle not issued with inspection stamp)

Ghi chú (Notes): Biển đăng ký nền xanh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CÔNG AN TỈNH LONG AN
LONG AN PROVINCE'S PUBLIC SECURITY
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
THE TRAFFIC POLICE DIVISION

ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ

MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE

Số (Number): 002003

Mẫu 05 BH theo TT
số 01/2007/TT-BCA(C11) ngày 02/01/2007

Tên chủ xe (Owner's full name):	Số máy (Engine N°):
KHO BẠC NHÀ NƯỚC LONG AN	6G72TN1306
Địa chỉ (Address):	Số khung (Chassis N°):
112 Trương Định-F1-TXTA-LA	V93W8J000566
Nhãn hiệu (Brand):	Tên động cơ (B. of E.):
MITSUBISHI	6G72
Loại xe (Type):	Dung tích (Capacity):
Chở tiền	2972
Màu sơn (Color):	Công suất (Horsepower):
Xám	
Năm sản xuất (Year of manufacture):	Tự trọng (Empty weight):
2008	2095
Kích thước bao: -Dài (Length):	m; Rộng (Width):
4,9	m; Cao (Height):
Overall dimension	1,845
Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit):	đứng (Stand):
05	1,87
Gross weight: Seat capacity	Hàng hoá: 300 kg
	Goods:
Đăng ký xe có giá trị đến ngày	tháng năm
Valid until	date
Biển số đăng ký	Long An, ngày (date) 30 tháng 06 năm 2008
(N° Plate)	
62P-0813	Trưởng phòng
Đăng ký lần đầu ngày:	
Date of first registration	
27/06/2008	

CHỦ XE, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers should be aware of the following:

1. Khi tham gia giao thông phải mang theo Chứng nhận kiểm định. Nộp lại Chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Cơ sở đăng kiểm.

Vehicle operators must carry the inspection certificate while in traffic. Return the inspection certificate and inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Centers.

2. Không sử dụng Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định bị sửa chữa, tẩy xóa nội dung và làm giả.

Do not use inspection certificates or inspection stickers that have been altered, erased, or forged.

3. Phải bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật của phương tiện; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hành vi đưa phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ.

Perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition, legally liable for operating a vehicle that fails to meet technical safety and environmental protection requirements to participate in road traffic.

4. Không cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ.

Do not conduct unauthorized vehicle modifications; intentionally alter the odometer, or illegally cut, weld, erase, tamper with, or re-stamp the chassis number or engine number.

5. Không tự ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm định; Không thuê, mượn phụ tùng chỉ để thực hiện việc kiểm định.

Do not independently interfere with or alter the vehicle's control software or engine registered with regulatory authorities to manipulate inspection results; do not rent or borrow parts solely for inspection purposes.

6. Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định không còn hiệu lực khi xe bị tai nạn giao thông đến mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

The inspection certificate and inspection sticker are no longer valid if the vehicle is involved in a traffic accident to the extent that it no longer meets technical safety and environmental protection requirements.

BỘ XÂY DỰNG CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM MOC - Vietnam Register

Số: VA 4495909

CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI

PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

Biển đăng ký: 62P-0813
(Registration plate)

Số quản lý PT: 6201S-008167
(Vehicle inspection No.)

Nhóm phương tiện (Vehicle's group): ô tô chuyên dùng

Loại phương tiện: ô tô chở tiền
(Vehicle's type)

Sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường ☐
(Clean, green energy vehicle)

Cho phép tự động hoá ☐ Một phần ☐ Toàn phần
(Allows automation) (Partially) (Fully)

Nhãn hiệu, tên thương mại: MITSUBISHI
(Trademark, Commercial name)

Mã kiểu loại (Model code): PAJERO GL

Số động cơ (Engine No): 6G72TN1306

Số khung (Chassis No): JMYLNV93W8J000566

Năm, Nước sản xuất: 2008, Nhật Bản
(Production year, Country)

Niên hạn sử dụng:
(Lifetime limit to)

Có kinh doanh vận tải (Commercial)

☐ Có cải tạo (Modification): ☐

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Công thức bánh xe: 4x4 Vết bánh xe: 1560/1560 (mm)
 (Wheel formula) (Wheel tread)
 Kích thước bao (Overall dimensions): 4900x1845x1870 (mm)
 Kích thước lồng thùng xe: 730x1200x1020 (mm)
 (Inside dimensions of cargo desk)
 Khoảng cách trục (Wheel base): 2780 (mm)
 Khối lượng bản thân (Kerb mass): 2095 (kg)
 Khối lượng hàng CC theo TK/CP LN: 300/300 (kg)
 (Design/Authorized cargo pay mass)
 Khối lượng kéo theo TK/CP LN: (kg)
 (Design/Authorized towed mass)
 Khối lượng toàn bộ theo TK/CP LN: 2720/2720 (kg)
 (Design/Authorized total mass)
 Số người cho phép chở (không bao gồm người lái) Ngồi: 4 Đứng: 0 Năm: 0
 (Permissible No of Pers carried, not include driver: seating, standing, lying)
 Loại động cơ đốt trong (Engine type): 6 xi lanh chữ V
 - Ký hiệu (Engine model): 6G72
 - Thể tích làm việc (Engine Displacement): 2972 (cm3)
 - Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 133kW/5250rpm
 (Maximum engine output/rpm)
 - Loại nhiên liệu (Fuel): Xăng
 Loại động cơ điện:
 (Motor type)
 - Số lượng, ký hiệu:
 (Number of motors, motor model)
 - Điện áp/ Tổng CS động cơ điện:
 (Voltage/ Total rated power of motors)
 - Loại ắc quy (Battery type):
 - Điện áp/dung lượng ắc quy (Voltage/Capacity):
 (No:): VA-4495909

CFAI71D7

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)
 1: 2; 235/80R16
 2: 2; 235/80R16

Số phiếu kiểm định
 (Inspection Report No)

6202D-03019/26

Có hiệu lực đến hết ngày (Valid until)

01/09/2026

Tây Ninh, ngày 2 tháng 3 năm 2026
 (Issued on: Day/Month/Year)

CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM
 (INSPECTION CENTER)



Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe (Equipped with camera)

PT không được cấp tem KĐ (Vehicle not issued with inspection stamp)

Ghi chú (Notes):

Biển đăng ký nền xanh



CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI
PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS

Biển đăng ký (Registration plate): 63A-006.23^X Số quản lý phương tiện (Vehicle inspection N°): 8902S - 6980
Loại phương tiện (Vehicle type): ô tô khách
Sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh thân thiện môi trường (Clean, green energy vehicle): ☐
Nhãn hiệu/ tên thương mại: FORD TRANSIT
(Trademark/Commercial name)
Số khung (Chassis N°): RL3MLTGMCCSR28546 Mã kiểu loại (Model code): JX6582TM3
Số động cơ (Engine N°): C9P14574-DURATORQ4D243H
Năm sản xuất: 2012 Nước sản xuất: Việt Nam Niên hạn sử dụng: 2032
(Production year) (Production country) (Lifetime Limit to)
Có kinh doanh vận tải (Commercial use): ☐ Có cải tạo (Modification): ☐

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)

Kích thước bao (Overall dimensions): 5780 x 2000 x 2360 (mm) Khoảng cách trục (Wheel space): 3750 (mm)
Kích thước khoang hành lý lớn nhất: (mm)
(Largest luggage container dimensions)
Khối lượng bản thân: 2455 (kg) Khối lượng toàn bộ theo TK/CPLN: 3730/3730 (kg)
(Kerb mass) (Max. total mass: Designed/ Authorized)
Khối lượng hàng CC theo TK/CPLN: (kg) Khối lượng kéo theo TK/CPLN: (kg)
(Max. cargo pay mass: Design/Authorized) (Max. towed mass: Design/Authorized)
Khối lượng toàn bộ cho phép lớn nhất phân bổ lên chốt kéo (Authorized total mas on kingpin): (kg)
Số người cho phép chở (Không bao gồm người lái): chỗ ngồi: 15 chỗ đứng: 0 chỗ nằm: 0 xe lăn:
(Passenger capacity (excluding driver): seating, standing, lying, wheelchair)
Công thức bánh xe (Drive configuration): 4x2 Vết bánh xe (Tire tread): 1740/1704 (mm)
Số lượng lốp/cỡ lốp/trục: 1 : 2; 215/75R16 2 : 2; 215/75R16
(The number of tires / tire size / axle)
Loại động cơ đốt trong (Engine type): 4 kỳ, 4 xi lanh thẳng hàng
- Ký hiệu (Engine model): DURATORQ4D243H - Thể tích làm việc (Engine displacement): 2402 (cm³)
- Loại nhiên liệu (Fuel): Diesel - Đạt mức khí thải (Emission level): 4
- Công suất lớn nhất/ tốc độ quay (Max.output/rpm): 103/3500 (kW/rpm)

Thiết bị đặc trưng (Special equipment):
Có lắp thiết bị giám sát hành trình ☐
(Equipped with tachograph)
Có lắp thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe ☐
(Equipped with driver image recording camera)
Xe không được cấp Tem kiểm định ☐
(Vehicle not issued with inspection stamp)
Ghi chú (Notes):
Chứng nhận có hiệu lực đến hết ngày (Valid until): 17/09/2026
Số seri tem KĐ (Inspection sticker serial N°): VB-0105683



QR code sử dụng để tra cứu chứng nhận kiểm định
(QR code used for verification of the PTI certificate)



CƠ SỞ ĐĂNG KIỂM
(PERIODICAL TECHNICAL INSPECTION STATION)

Hồ Văn Dũng

CHỦ XE, LÁI XE CẦN BIẾT

Vehicle owners, drivers are to be aware of the following:

1. Phải bảo dưỡng, sửa chữa để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật của phương tiện; chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với hành vi đưa phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ.

Perform maintenance and repairs to maintain the vehicle's technical condition; legally liable for operating a vehicle that fails to meet technical safety and environmental protection requirements in road traffic.

2. Nộp lại Tem kiểm định khi có thông báo thu hồi của các Cơ sở đăng kiểm.

Return the inspection sticker when receiving a withdrawal notice from the Inspection Centers.

3. Không sử dụng Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định bị sửa chữa, tẩy xóa nội dung và làm giả.

Do not use inspection certificates or inspection stickers that have been altered, erased, or forged.

4. Không cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ.

Do not conduct unauthorized vehicle modifications; intentionally alter the odometer; or illegally cut, weld, erase, tamper with, or re-stamp the chassis number or engine number.

5. Không tự ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm định; Không thuê, mượn phụ tùng chỉ để thực hiện việc kiểm định.

Do not independently interfere with or alter the vehicle's control software or engine registered with regulatory authorities to falsify inspection results; do not rent or borrow parts solely for inspection purposes.

6. Chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định không còn hiệu lực khi xe không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường hoặc xe đã bị cải tạo trái phép.

The inspection certificate and inspection sticker are no longer valid if the vehicle no longer meets technical safety and environmental protection requirements or if the vehicle has been illegally modified.